

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2026/QĐST-DS

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, khoản 7 Điều 26; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2025/TLST-DS, ngày 02 tháng 06 năm 2025 về việc "*Tranh chấp về quyền sử dụng đất*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nông Thị Ngọc H, sinh năm 1989; căn cước công dân số 002189001185, cấp ngày 07/1/2021; nơi cấp: Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ công an, ông Đinh Trọng C, sinh năm 1988; căn cước công dân số 008088000818, cấp ngày 26/1/2021; nơi cấp: Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ công an, cùng trú tại: Số nhà 16B, thôn M, xã Q, tỉnh Tuyên Quang (ông C đã ủy quyền cho bà H).

- **Bị đơn:** Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1962, căn cước công dân số 002062000309, cấp ngày 03/4/2021; nơi cấp: Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ công an, bà Phạm Thị Hồng V, sinh năm 1965; căn cước công dân số 002165000536, cấp ngày 16/4/2021; nơi cấp: Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ công an; cùng trú tại: Thôn N, xã Q, tỉnh Tuyên Quang (bà V đã ủy quyền cho ông L).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nội dung: Bà Nông Thị Ngọc H, ông Đinh Trọng C được trực tiếp quản lý sử dụng, định đoạt toàn bộ diện tích đất 0,9m²; mục đích sử dụng đất ở; địa chỉ thửa đất: Tổ N, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang (Nay là thôn N, xã Q,

tỉnh Tuyên Quang); được xác định qua các điểm L1, DC1, DC2 khép về điểm L1. Có tứ cận: Phía Đông giáp với đất của hộ bà Nông Thị Ngọc H; Phía Nam giáp với đường nhựa; Phía Bắc giáp với điểm giao nhau giữa danh giới ông L xác định và danh giới theo bản đồ địa C đã được chỉnh lý.

(Kích thước các cạnh phần diện tích đất được thể hiện theo sơ đồ do các cơ quan chuyên môn đo vẽ ngày 09/01/2026).

Ông Hoàng Văn L và bà Phạm Thị Hồng V có trách nhiệm trả cho gia đình bà Nông Thị Ngọc H, ông Đinh Trọng C diện tích đất là 0,9 m²; mục đích sử dụng đất ở; địa chỉ thửa đất: Tổ N, thị Q, huyện Q, tỉnh H Giang (Nay là thôn N, xã Q, tỉnh Tuyên Quang); được xác định qua các điểm L1, DC1, DC2 khép về điểm L1. Có tứ cận: Phía Đông giáp với đất của hộ bà Nông Thị Ngọc H; Phía Nam giáp với đường nhựa; Phía Bắc giáp với điểm giao nhau giữa danh giới ông L xác định và danh giới theo bản đồ địa C đã được chỉnh lý.

- Về chi phí tố tụng:

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) bà Nông Thị Ngọc H đã nộp, nay ông Hoàng Văn L hoàn trả số tiền trên cho bà Nông Thị Ngọc H.

- Về án phí: Bị đơn ông Hoàng Văn L tự nguyện chịu án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho bà Nông Thị Ngọc H số tiền án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang (nay là Phòng Thi hành án tỉnh Tuyên Quang).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 5 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung